

Số: 04 /2024/NQ-HĐND

Cần Thơ, ngày 05 tháng 7 năm 2024

NGHỊ QUYẾT

**Quy định nội dung chi và mức chi thực hiện các cuộc điều tra thống kê
do ngân sách địa phương bảo đảm**

**HỘI ĐỒNG NHÂN DÂN THÀNH PHỐ CẦN THƠ
KHOÁ X, KỲ HỌP THỨ MƯỜI SÁU**

*Căn cứ Luật Tổ chức chính quyền địa phương ngày 19 tháng 6 năm 2015;
Luật sửa đổi, bổ sung một số điều của Luật Tổ chức Chính phủ và Luật Tổ chức
chính quyền địa phương ngày 22 tháng 11 năm 2019;*

*Căn cứ Luật Ban hành văn bản quy phạm pháp luật ngày 22 tháng 6 năm
2015; Luật sửa đổi, bổ sung một số điều của Luật Ban hành văn bản quy phạm
pháp luật ngày 18 tháng 6 năm 2020;*

Căn cứ Luật Thống kê ngày 23 tháng 11 năm 2015;

Căn cứ Luật Ngân sách nhà nước ngày 25 tháng 6 năm 2015;

*Căn cứ Nghị định số 163/2016/NĐ-CP ngày 21 tháng 12 năm 2016 của Chính
phủ quy định chi tiết thi hành một số điều của Luật ngân sách nhà nước;*

*Căn cứ Thông tư số 109/2016/TT-BTC ngày 30 tháng 6 năm 2016 của Bộ
trưởng Bộ Tài chính quy định về lập dự toán, quản lý, sử dụng và quyết toán kinh
phí thực hiện các cuộc điều tra thống kê, tổng điều tra thống kê quốc gia; Thông tư
số 37/2022/TT-BTC ngày 22 tháng 6 năm 2022 của Bộ trưởng Bộ Tài chính sửa
đổi, bổ sung khoản 9 Điều 3 và Mẫu số 01 kèm theo Thông tư số 109/2016/TT-BTC
ngày 30 tháng 6 năm 2016 của Bộ Tài chính quy định về lập dự toán, quản lý, sử
dụng và quyết toán kinh phí thực hiện các cuộc điều tra thống kê, tổng điều tra
thống kê quốc gia;*

*Xét Tờ trình số 162/TTr-UBND ngày 28 tháng 6 năm 2024 của Ủy ban nhân dân
thành phố về việc ban hành Nghị quyết của Hội đồng nhân dân thành phố quy định
nội dung chi và mức chi thực hiện các cuộc điều tra thống kê do ngân sách địa
phương bảo đảm; Công văn số 2678/UBND-KT ngày 02 tháng 7 năm 2024 của Ủy
ban nhân dân thành phố về việc tiếp thu, giải trình một số nội dung nêu tại cuộc họp,*

trao đổi thống nhất nội dung kỳ họp thứ 16 của Hội đồng nhân dân thành phố khóa X, nhiệm kỳ 2021 - 2026; Báo cáo thẩm tra của Ban kinh tế - ngân sách; ý kiến thảo luận của đại biểu Hội đồng nhân dân tại kỳ họp.

QUYẾT NGHỊ:

Điều 1. Phạm vi điều chỉnh và đối tượng áp dụng

1. Phạm vi điều chỉnh

- Nghị quyết này Quy định về nội dung chi và mức chi thực hiện các cuộc điều tra thống kê được Chủ tịch Ủy ban nhân dân thành phố quyết định, do ngân sách địa phương bảo đảm.

- Đối với các cuộc điều tra thống kê bố trí từ nguồn vốn đầu tư phát triển, nguồn vốn sự nghiệp kinh tế, nguồn vốn sự nghiệp môi trường đang thực hiện theo các văn bản hướng dẫn riêng; các cuộc điều tra thống kê sử dụng nguồn vốn viện trợ không hoàn lại không thuộc phạm vi điều chỉnh của Nghị quyết này (trừ trường hợp nhà tài trợ hoặc đại diện có thẩm quyền của nhà tài trợ và Bộ Tài chính chưa có thỏa thuận về mức chi thì áp dụng theo mức chi quy định tại Nghị quyết này).

2. Đối tượng áp dụng

Các cơ quan, đơn vị, tổ chức, cá nhân liên quan đến cuộc điều tra thống kê do ngân sách địa phương bảo đảm theo quy định của pháp luật.

Điều 2. Nội dung và mức chi

1. Chi hỗ trợ cơ quan chủ trì tổ chức điều tra thống kê xây dựng phương án điều tra thống kê, lập mẫu phiếu điều tra thống kê và tổng hợp, phân tích, đánh giá kết quả điều tra thống kê theo phương thức khoán. Mức khoán (đã bao gồm chi hội nghị, họp hội đồng thẩm định, nghiệm thu, chi thuê chuyên gia chọn mẫu điều tra thống kê và các khoản chi khác liên quan trực tiếp đến phương án điều tra thống kê, lập mẫu phiếu điều tra thống kê và tổng hợp, phân tích, đánh giá kết quả điều tra thống kê) như sau:

- Chi xây dựng phương án điều tra thống kê và lập mẫu phiếu điều tra thống kê: 30 triệu đồng.

- Chi tổng hợp, phân tích, đánh giá kết quả điều tra thống kê: 10 triệu đồng.

2. Chi cho đối tượng cung cấp thông tin; mức chi cụ thể như sau:

a) Đối với cá nhân:

- Từ 30 chỉ tiêu trở xuống: 40.000 đồng/phiếu.

- Từ 31 chỉ tiêu đến 40 chỉ tiêu: 50.000 đồng/phiếu.
- Trên 40 chỉ tiêu: 60.000 đồng/phiếu.

b) Đối với tổ chức (không bao gồm các cơ quan, đơn vị của Nhà nước thực hiện cung cấp thông tin theo quy định):

- Từ 30 chỉ tiêu trở xuống: 85.000 đồng/phiếu.
- Từ 31 chỉ tiêu đến 40 chỉ tiêu: 100.000 đồng/phiếu.
- Trên 40 chỉ tiêu: 115.000 đồng/phiếu.

c) Trường hợp đối tượng cung cấp thông tin là các cơ quan, đơn vị của Nhà nước mức chi cung cấp thông tin bằng 50% mức chi đối với tổ chức quy định tại điểm b khoản này.

3. Các nội dung chi và mức chi khác liên quan đến điều tra thống kê không quy định tại Nghị quyết này thì thực hiện theo quy định tại Điều 3 Thông tư số 109/2016/TT-BTC ngày 30 tháng 6 năm 2016 của Bộ trưởng Bộ Tài chính về quy định lập dự toán, quản lý, sử dụng và quyết toán kinh phí thực hiện các cuộc điều tra thống kê, tổng điều tra thống kê quốc gia và Thông tư số 37/2022/TT-BTC ngày 22 tháng 6 năm 2022 của Bộ trưởng Bộ Tài chính sửa đổi, bổ sung khoản 9 Điều 3 và Mẫu số 01 kèm theo Thông tư số 109/2016/TT-BTC ngày 30 tháng 6 năm 2016 của Bộ trưởng Bộ Tài chính và các chế độ, tiêu chuẩn, định mức liên quan hiện hành của Trung ương và thành phố.

Điều 3. Nguồn kinh phí thực hiện

1. Ngân sách thành phố bảo đảm kinh phí thực hiện các cuộc điều tra thống kê do Chủ tịch Ủy ban nhân dân thành phố quyết định và bố trí trong dự toán chi ngân sách của các cơ quan, đơn vị được giao nhiệm vụ chủ trì tổ chức điều tra thống kê.

2. Nguồn kinh phí hợp pháp khác theo quy định của pháp luật.

Điều 4. Trách nhiệm thi hành

1. Giao Ủy ban nhân dân thành phố tổ chức thực hiện Nghị quyết này theo chức năng, nhiệm vụ, quyền hạn được pháp luật quy định.

2. Giao Thường trực Hội đồng nhân dân, các Ban của Hội đồng nhân dân, Tổ đại biểu Hội đồng nhân dân và đại biểu Hội đồng nhân dân thành phố giám sát việc thực hiện Nghị quyết này.

Điều 5. Hiệu lực thi hành

1. Nghị quyết này có hiệu lực thi hành kể từ ngày 15 tháng 7 năm 2024.

2. Trong quá trình thực hiện nếu các văn bản dẫn chiếu tại Nghị quyết này được sửa đổi, bổ sung hoặc thay thế bằng văn bản mới thì áp dụng theo các văn bản sửa đổi, bổ sung hoặc thay thế.

3. Nghị quyết này được Hội đồng nhân dân thành phố Cần Thơ khóa X, kỳ họp thứ mười sáu thông qua ngày 05 tháng 7 năm 2024./.

Nơi nhận:

- Ủy ban Thường vụ Quốc hội;
- Chính phủ;
- Bộ Tư pháp (Cục KTVB);
- Bộ Tài chính;
- Đoàn đại biểu Quốc hội TP. Cần Thơ;
- Thường trực Thành ủy;
- Thường trực HĐND thành phố;
- UBND thành phố;
- UBMTTQVN thành phố;
- Đại biểu HĐND thành phố;
- Sở, ban, ngành và đoàn thể thành phố;
- Thường trực HĐND, UBND quận, huyện;
- Website Chính phủ;
- TT. Điều hành đô thị thông minh;
- Trung tâm lưu trữ lịch sử;
- Báo Cần Thơ, Đài PT và TH TP. Cần Thơ;
- Lưu: VT, HĐ, 250.

CHỦ TỊCH



Phạm Văn Hiếu